

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Địa chỉ: 266-268, đường N, phường T, quận B, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Phó giám đốc Chi nhánh Bình Phước – kiêm Trưởng phòng giao dịch huyện L.

Ông Nguyễn Văn Thảo uỷ quyền lại cho ông Hoàng Huy H – Chức vụ: Phó trưởng phòng giao dịch huyện L

Bị đơn: - Ông Dương P, sinh năm 1969

- Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Dương P, bà Nguyễn Thị Lệ H liên đới chịu trách nhiệm trả cho ngân hàng Thương mại cổ phần S (thoả thuận trả tại Chi nhánh Bình Phước – phòng giao dịch huyện L) 1.318.350.949đ (một tỷ ba trăm mười tám triệu ba trăm năm mươi ngàn chín trăm bốn mươi chín đồng), trong đó số tiền gốc là 1.200.000.000đ (một tỷ

hai trăm triệu đồng), tiền lãi trong hạn và quá hạn tính đến nay (31/01/2024) là 118.350.949đ (một trăm mười tám triệu ba trăm năm mươi ngàn chín trăm bốn mươi chín đồng).

Thời hạn trả nợ vào ngày 30 tháng 4 năm 2024

2.2 Công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số 26185 ngày 23/12/2023 giữa ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh Bình Phước – Phòng giao dịch huyện L và ông Dương P, bà Nguyễn Thị Lệ H

Trong trường hợp ông P, bà H không trả được toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng, ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo quy định đối với tài sản thế chấp là: Thửa đất có diện tích 192m² cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất. Đất tọa lạc tại ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước. Thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC612436, sổ vào sổ CS04416 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 07/7/2021 cho ông Đào Quang M và bà Đào Thị Thuý V, đã đăng ký nội dung thay đổi chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Lệ H vào ngày 09/9/2022

2.3 Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải, (từ ngày 01/02/2024) bên có nghĩa vụ thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên có nghĩa vụ thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4 Về án dân sự sơ thẩm: Ông P, bà H liên đới chịu 25.775.000đ (hai mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí DSST đối với tranh chấp hợp đồng tín dụng và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí đối với tranh chấp về hợp đồng thế chấp tài sản.

Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự và được nhận lại tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.683.347đ theo biên lai số 0010821 ngày 10/11/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

2.5 Về chi phí tố tụng: Ông P, bà H liên đới chịu chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tại chỗ) với số tiền 2.000.000đ. Số tiền này Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã nộp nên ông P, bà H có trách nhiệm trả lại cho ngân hàng số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên